

Số: 428/BC-UBND

An Sơn, ngày 18 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính Phủ năm 2015 trên địa bàn xã

Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính Phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan quản lý Nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân xã An Sơn báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn xã năm 2021 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ THEO NGHỊ ĐỊNH 130/2005/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

1. Tình hình triển khai thực hiện theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP

Năm 2021 là năm thứ năm thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội khoá XIII và là năm tiếp tục giao các cơ quan, đơn vị thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính Phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan quản lý nhà nước.

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, huyện, UBND xã đã tổ chức triển khai, quán triệt đến từng cán bộ, công chức, các ngành xây dựng quy chế chỉ tiêu nội bộ và phương án sử dụng tiền tiết kiệm chi từ kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan quản lý nhà nước. Hầu hết các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc và quán triệt toàn bộ cán bộ, công chức thuộc đơn vị quản lý. Từ khi thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm, UBND xã đã tiến hành rà soát lại các biên chế, đánh giá chất lượng biên chế, sắp xếp, bố trí biên chế đúng người, đúng việc, đúng năng lực.

Mặt khác, việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong cơ quan luôn ổn định và phát huy được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính.

- Về biên chế:

+ Biên chế được giao: 20 biên chế

+ Biên chế có mặt: 17 biên chế

- Tổng kinh phí giao năm 2021 theo Quyết định số 5115/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND huyện Nam Sách là: 5.831.500.000 đồng. Kinh phí thực hiện đến 31/10/2021 là: 6.458.808.000 đồng, đạt 110.8% dự toán huyện giao.

- Về xây dựng chế độ chi tiêu nội bộ và xây dựng quy chế quản lý sử dụng tài sản công: UBND xã đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng dẫn Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ; Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh Hải Dương về việc ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hải Dương.

Nhìn chung, kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, bộ máy, biên chế và tài chính của cơ quan hành chính trong 10 tháng năm 2021 đều thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đồng thời không vi phạm về thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tổ chức, bộ máy, biên chế và tài chính.

UBND xã đã tạo chủ động trong công tác quản lý và chi tiêu tài chính, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức trong cơ quan luôn an tâm công tác, hoàn thành nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, hiệu quả công việc, giải quyết công việc và quy trình xử lý công việc được chủ động, thuận lợi.

II. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HÀNH TIẾT KIỆM

- Thực hiện làm việc đúng giờ, tăng cường kỷ luật lao động và nâng cao năng suất, chất lượng lao động công việc được giao; bám sát các quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành và thực hiện một cách nghiêm túc theo đúng quy định, tiêu chuẩn, định mức theo quy định hiện hành; cán bộ, công chức trong các đơn vị đều có ý thức trong việc kiểm soát các khoản chi trong đơn vị, kiên quyết chống mọi biểu hiện tiêu cực của từng cán bộ, công chức.

- Thực hành tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa trang thiết bị làm việc.

- Nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra tình hình sử dụng kinh phí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện và tăng cường công tác kiểm soát chi ngân sách qua Kho bạc Nhà nước.

III. NHỮNG TỒN TẠI, KHÓ KHĂN, KIẾN NGHỊ

1. Những tồn tại, khó khăn

- Công tác chấp hành chế độ thông tin báo cáo còn chậm, một số ngành báo cáo chậm so với thời gian quy định làm ảnh hưởng đến công tác tổng hợp báo cáo của xã.

- Định mức khoán hiện nay còn thấp; giá cả hàng hoá trên thị trường tăng nhanh nhưng định mức khoán không tăng làm ảnh hưởng đến khoản tiết kiệm chi và không thực hiện được tiết kiệm chi.

-Trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn như: máy vi tính, bàn làm việc,... ở một số phòng đã bị hư hỏng, nhưng do mức kinh phí giao khoán không đủ để đơn vị tự mua sắm mới.

- Cơ sở vật chất của UBND xã còn thiếu như: nhà làm việc cho Lực lượng công an xã, Phòng làm việc của các tổ chức xã hội.... làm ảnh hưởng đến công tác của Cán bộ, công chức xã.

2. Kiến nghị

Đề nghị Hội đồng nhân dân Huyện, UBND huyện xem xét tăng định mức chi thường xuyên theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 12/12/2016 của UBND tỉnh về ban hành Quy định Hệ thống định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên, ngân sách địa phương và thời kỳ ổn định ngân sách 2021-2025 để mức chi cho biên chế phù hợp với giá cả thị trường, từ đó đơn vị cân đối tiết kiệm chi, cũng như mua mới, sửa chữa các trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước.

Trên đây là kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính Phủ năm 2015 của UBND xã An Sơn báo cáo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện được biết./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính huyện;
- TV Đảng ủy, LĐ UBND xã;
- Lưu VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Ngọc